

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Số: **1832**/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **27** tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh pháp nhân đứng tên chủ sử dụng đất khu đất 45.666 m² đã được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 (để xây dựng khu nhà ở tập thể cán bộ công nhân viên Công ty tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều) từ Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty than Mạo Khê TKV sang Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức Chính phủ và luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh "về việc thu hồi và cho Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam – Công ty than Mạo Khê TKV thuê bổ sung, điều chỉnh mục đích sử dụng đất (hạng mục "Văn phòng Xi nghiệp than Trảng Bạch") cho Công ty thuê 45.666,0 m² đất theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm để xây dựng khu nhà

ở tập thể CBCNV Công ty tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều"; Hợp đồng thuê đất số 05/HĐTD ngày 14/01/2021;

Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 919792 do UBND tỉnh cấp cho Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam – Công ty than Mạo Khê TKV ngày 22/12/2016;

Căn cứ Quyết định số 2118/QĐ-TKV ngày 16/8/2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam “Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty than Mạo Khê - TKV”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 207/TTr-TNMT-QHKH ngày 25/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh pháp nhân đứng tên chủ sử dụng đất khu đất 45.666,0 m² đã được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 (xây dựng khu nhà ở tập thể CBCNV Công ty tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều) từ Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam – Công ty than Mạo Khê - TKV sang Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

Lý do điều chỉnh: Để đảm bảo đúng quy định của pháp luật về người sử dụng đất (theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật đất đai năm 2013; điểm đ khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 và Điều 74,84 Bộ Luật dân sự năm 2015 thì người sử dụng đất là tổ chức kinh tế phải có tư cách pháp nhân mà chi nhánh, văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của Pháp nhân, không phải pháp nhân).

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất; thông báo cho Người được giao đất, thuê đất nộp phí và lệ phí theo quy định; ký hợp đồng thuê đất với Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam; chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành để giải quyết hoặc tham mưu giải quyết các lĩnh vực do đơn vị mình được phân công, phụ trách theo đúng quy định.

4. Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (hoặc uỷ quyền cho Chi nhánh Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, Công ty than Mạo Khê - TKV trực tiếp quản lý, sử dụng đất) có trách nhiệm đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất, nộp tiền thuê đất, nộp phí, lệ phí và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định;

5. Chủ tịch UBND thị xã Đông Triều có trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai, đầu tư, xây dựng....; kiểm tra, giám sát tiến độ sử dụng đất của Chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy định; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, là một bộ phận cấu thành của Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh; các nội dung khác của quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh không thay đổi.

1. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Đông Triều; Trung tâm hành chính công của tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Người được giao đất, thuê đất tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

2. Văn phòng UBND tỉnh, UBND thị xã Đông Triều chịu trách nhiệm đăng tin công khai Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh và của Thị xã theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, P1, P4;
- V0, V1, QH3, XD3, QLĐĐ1-2;
- Lưu: VT, TTTT, QLĐĐ3;
- 06bản, QĐ64.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thành